

Số: DIEM-38/15h30/GLAI

Gia Lai, ngày 19 tháng 1 năm 2026

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY**

(Từ ngày 20/01/2026 đến ngày 29/01/2026)

**1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:** chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tiếp tục suy yếu, khoảng ngày 21/01 được tăng cường sau ổn định và suy yếu, 1-2 ngày cuối được tăng cường trở lại. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

**\* Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Trời rét có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; làm giảm sức đề kháng, gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh, gây thiệt hại cho gia súc, gia cầm. Trong sản xuất nông nghiệp có thể gây cháy lá, làm chậm quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

**2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm**

Địa điểm dự báo	Đêm 19/01/2026							Ngày 20/01/2026							Ngày 21/01/2026						Ngày 22/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.âm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.âm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	17	0	13	W	1	95		27	0	7	W	2	77		19	25	93	N	3		18	24	93	N	2	
Hoài Ân	19	0	8	W	1	93		28	0	8	W	1	73		21	25	85	NE	4		20	24	92	N	3	
Hoài Nhơn	18	0	14	W	1	95		27	0	5	W	1	77		21	25	19	N	4		20	24	85	N	4	
Phù Mỹ	21	0	8	N	1	92		27	0	10	N	2	76		20	25	11	NE	5		20	24	91	N	5	
Phù Cát	21	0	12	NW	1	94		29	0	7	NW	2	71		21	27	18	NE	6		21	25	88	N	6	
An Nhơn	20	0	6	W	1	99		27	0	8	W	2	75		20	26	10	N	5		20	24	93	NE	5	
Vĩnh Thạnh	18	0	13	NW	1	97		28	0	9	W	1	74		19	25	11	NE	4		18	24	91	NE	4	
Tây Sơn	21	8	88	W	1	95		29	0	14	W	2	73		21	26	87	N	5		20	24	90	NE	5	
Vân Canh	19	0	9	W	1	97		29	0	7	NW	2	77		19	26	88	N	5		19	24	93	N	3	
Tuy Phước	21	2	91	W	1	95		29	0	10	W	2	73		21	26	81	N	5		20	24	92	NE	5	
Cát Tiến	21	0	13	W	1	97		27	0	9	W	1	75		21	26	17	N	5		21	24	84	N	4	

Địa điểm dự báo	Đêm 19/01/2026							Ngày 20/01/2026							Ngày 21/01/2026						Ngày 22/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	21	0	12	W	1	97		27	0	7	W	1	75		21	26	19	N	5		21	24	88	N	4	
Pleiku	14	0	12	E	2	86		25	0	11	E	2	57		14	24	14	E	4		12	24	17	NE	6	
Đak Đoa	15	0	13	E	2	86		26	0	9	E	2	57		14	24	16	E	4		13	24	14	NE	6	
Mang Yang	15	0	11	E	3	85		24	0	7	E	4	64		14	24	18	NE	5		13	24	13	NE	6	
Ia Ly	13	0	13	E	1	89		29	0	14	E	1	45		13	27	12	NE	5		13	26	13	NE	6	
Ia Grai	17	0	7	E	2	73		29	0	8	E	3	35		17	29	14	NE	3		16	27	19	NE	5	
Đức Cơ	18	0	9	E	3	78		31	0	5	E	2	37		17	30	11	E	3		17	29	18	E	5	
Chư Prông	15	0	11	E	4	96		26	0	10	E	4	54		15	25	16	E	5		15	24	12	E	6	
Ia Mơ	15	0	6	E	4	96		26	0	5	E	4	54		15	25	15	E	5		15	24	18	E	6	
Chư Sê	15	0	11	E	1	99		27	0	9	-	0	55		16	26	12	E	5		15	25	12	E	6	
Chư Puh	18	0	9	E	5	92		29	0	12	E	5	48		18	27	19	E	7		18	26	12	NE	8	
Kbang	15	0	7	NW	1	97		25	0	13	N	2	73		16	21	11	NE	5		15	21	13	NE	5	
An Khê	17	0	6	N	2	93		27	0	14	N	2	67		18	24	19	NE	6		16	23	88	NE	7	
Đak Pơ	16	0	5	N	1	93		26	0	6	N	2	67		16	24	19	NE	6		15	23	94	NE	7	
Kông Chro	18	0	5	N	3	90		28	0	7	N	3	65		18	25	18	NE	6		17	24	13	NE	8	
Ayun Pa	19	0	10	E	1	97		30	0	8	SE	1	51		19	30	12	NE	4		19	28	93	NE	5	
Ia Pa	20	0	9	E	2	92		30	0	7	E	3	57		20	28	10	NE	6		20	27	14	NE	7	
Phú Thiện	20	0	14	E	1	94		30	0	10	SE	2	48		20	30	12	NE	6		20	29	12	NE	7	
Phú Túc	20	0	9	-	0	98		30	0	11	-	0	51		20	30	12	NE	4		19	28	16	NE	4	

Địa điểm	Ngày 23/01/2026				Ngày 24/01/2026				Ngày 25/01/2026				Ngày 26/01/2026				Ngày 27/01/2026				Ngày 28/01/2026				Ngày 29/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	19	24	83		19	24	71		18	25	80		17	26	19		16	27	32		18	25	31		18	26	28		47
Hoài Ân	20	25	78		20	24	77		20	26	16		18	28	23		18	28	30		19	28	33		19	28	31		23
Hoài Nhơn	20	24	80		20	24	70		18	25	20		17	27	26		17	27	32		19	27	34		19	27	25		27
Phù Mỹ	20	25	70		20	25	77		19	25	25		19	27	15		19	27	32		19	27	34		19	27	33		17
Phù Cát	21	26	74		21	26	74		19	27	29		19	29	16		18	29	28		19	28	61		19	28	60		11
An Nhơn	20	25	83		20	26	79		19	26	76		18	27	26		18	27	33		19	27	29		19	27	33		16
Vĩnh Thạnh	20	24	73		20	24	84		18	25	25		17	26	26		16	27	29		18	27	28		18	27	35		14
Tây Sơn	21	26	70		21	26	82		20	27	71		19	28	28		19	28	28		20	28	68		20	28	74		20
Vân Canh	19	26	83		19	26	72		18	27	28		18	28	16		17	28	34		19	28	34		19	28	26		23
Tuy Phước	21	26	75		21	26	79		20	27	76		19	28	20		19	28	36		20	28	62		20	28	64		20
Cát Tiến	21	25	84		21	26	75		21	26	72		20	28	23		20	27	27		20	27	74		20	27	66		21
Quy Nhơn	21	25	76		21	26	84		19	26	70		20	28	23		20	27	33		20	27	70		20	27	64		21
Pleiku	16	24	17		16	23	24		14	24	16		13	25	16		14	25	32		14	26	28		14	26	28		0
Đak Đoa	16	24	23		16	24	19		14	25	28		14	25	28		14	26	36		14	26	26		14	26	29		0
Mang Yang	16	23	16		16	22	29		14	23	15		14	24	26		14	24	36		15	25	31		15	25	28		0
Ia Ly	15	27	25		14	28	23		13	28	24		13	28	27		14	29	26		14	29	26		14	29	33		0
Ia Grai	18	28	23		18	28	15		17	28	18		16	28	24		16	29	37		17	29	33		17	29	28		0
Đức Cơ	19	29	27		18	28	22		17	30	17		17	30	15		17	31	35		18	30	31		18	30	36		0
Chư Prông	17	26	17		16	25	24		15	26	19		15	26	18		16	27	39		15	27	25		15	27	27		0
Ia Mơ	17	26	18		16	25	20		15	26	15		15	26	22		16	27	27		15	27	33		15	27	34		0
Chư Sê	18	26	26		17	25	26		15	27	16		15	27	24		16	27	25		16	27	31		16	27	26		0
Chư Puh	19	28	19		19	27	28		17	28	24		17	28	19		17	29	34		18	29	34		18	29	28		0

Địa điểm	Ngày 23/01/2026				Ngày 24/01/2026				Ngày 25/01/2026				Ngày 26/01/2026				Ngày 27/01/2026				Ngày 28/01/2026				Ngày 29/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	17	24	74		17	24	70		15	24	17		14	24	19		14	25	27		16	25	39		16	25	38		6
An Khê	18	25	74		19	24	81		17	24	15		15	25	23		15	26	37		16	27	39		16	27	39		5
Đak Pơ	18	25	77		18	23	75		16	24	16		15	25	21		15	26	36		16	26	36		16	26	37		4
Kông Chro	19	26	25		19	25	15		17	26	16		17	27	20		17	27	39		18	27	36		18	27	35		2
Ayun Pa	22	30	23		22	29	23		19	30	15		18	30	20		18	30	36		20	30	38		20	30	28		3
Ia Pa	21	28	29		21	28	24		19	29	26		18	30	21		19	30	36		20	30	29		20	30	31		0
Phú Thiện	22	30	16		22	30	29		19	30	27		18	30	25		18	30	28		20	30	27		20	30	27		1
Phú Túc	22	30	22		22	29	23		19	30	27		19	30	26		19	30	31		21	30	26		21	30	26		3

**Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 20/01/2026.**

**Tin phát lúc: 15h30**

**Nơi nhận:**

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lương Ngọc Lũy**

**Phụ lục**  
**Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường**

<b>TT</b>	<b>Điểm dự báo</b>	<b>Khu vực hành chính</b>
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đê Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mây, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khươl, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Đom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar